

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 30 tháng 01 năm 2023

THỨ	TIẾT	10A1 (Chung)	10A2 (Hòa.T)	10D1 (Sương)	10D2 (M.Hà)	10D3 (Luu)	10D4 (Tâm)	10D5 (Sửu)	10D6 (Lan.V)	10T1 (Văn.T)	10T2 (Ngân)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	Hoá - Chung	Toán - Hòa.T	Ngoại ngữ - Sương	Sử - M.Hà	Văn - Lưu	Văn - Tâm	Địa - Sử	Văn - Lan.V	Tin học - Văn.T	Ngoại ngữ - Ngân
	3	Tin học - Thanh	Ngoại ngữ - Ái	Ngoại ngữ - Sương	Địa - Oanh	Văn - Lưu	Văn - Tâm	Công nghệ - Hy	Văn - Lan.V	Hoá - Chung	lý - Hồng.L
	4	Sinh - Trang	Ngoại ngữ - Ái	Toán - Hòa.T	GDCD - Trung	Công nghệ - Dung	Địa - Sử	Văn - Lan.V	Địa - Oanh	lý - Phiên	Hoá - Sơn
	5	lý - Phiên	Hoá - Chung	Toán - Hòa.T	Văn - Tâm	GDCD - Trung	Công nghệ - Dung	Văn - Lan.V	Công nghệ - Hy	Văn - Lưu	
3	1	Toán - Hà.T	Ngoại ngữ - Ái	GDQP - Bình	Công nghệ - Hiền	Sử - Hằng.sử	Sử - M.Hà	Tin học - Tú	Văn - Lan.V	Sinh - Trang	Toán - Đại
	2	Toán - Hà.T	Tin học - Tú	lý - Huyền.L	Ngoại ngữ - Linh.A	GDQP - Bình	Thế dục - Hoàn	Hoá - Sơn	Toán - Đại	Ngoại ngữ - Sương	Tin học - Thảo
	3	Tin học - Thanh	Sử - Hoa	Công nghệ - Hiền	Ngoại ngữ - Linh.A	Thế dục - Hoàn	Toán - Hà.T	Văn - Lan.V	Toán - Đại	Ngoại ngữ - Sương	Văn - Chương
	4	Sử - Hoa	Sinh - An	GDCD - Trung	lý - Huyền.L	Địa - Oanh	Toán - Hà.T	Văn - Lan.V	Tin học - Thảo	Thế dục - Anh.TD	Văn - Chương
	5	Ngoại ngữ - Sương	Văn - Lan.V	Địa - Oanh		Toán - Đại	GDCD - Trung	Sử - Hoa		Sử - Hằng.sử	Hoá - Sơn
4	1	Hoá - Chung	Toán - Hòa.T	Địa - Oanh	Văn - Tâm	Văn - Lưu	Địa - Sử	Tin học - Tú	Toán - Lâm	Toán - Hà.T	Ngoại ngữ - Ngân
	2	lý - Phiên	Toán - Hòa.T	Thế dục - Anh.TD	Toán - Lâm	Thế dục - Hoàn	Văn - Tâm	Công nghệ - Hy	GDQP - Bình	Toán - Hà.T	Ngoại ngữ - Ngân
	3	Văn - Tâm	Sinh - An	Văn - Lưu	Thế dục - Anh.TD	Địa - Oanh	Toán - Hà.T	Ngoại ngữ - Linh.A	Sử - Hoa	Hoá - Chung	lý - Hồng.L
	4	Văn - Tâm	lý - Huyền.L	Văn - Lưu	Địa - Oanh	lý - Hồng.L	GDQP - Bình	Sử - Hoa	Công nghệ - Hy	lý - Phiên	Sinh - An
	5				Ngoại ngữ - Linh.A				Địa - Oanh		
5	1	Văn - Tâm	Hoá - Chung	GDCD - Trung	Thế dục - Anh.TD	Toán - Đại	Thế dục - Hoàn	Địa - Sử	Công nghệ - Hy	Sinh - Trang	Sinh - An
	2	Hoá - Chung	Văn - Lan.V	Sử - M.Hà	Toán - Lâm	Toán - Đại	Văn - Tâm	Ngoại ngữ - Linh.A	Ngoại ngữ - Ái	Thế dục - Anh.TD	Văn - Chương
	3	Thế dục - Anh.TD	Văn - Lan.V	Công nghệ - Hiền	Toán - Lâm	Ngoại ngữ - Hà	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Linh.A	Ngoại ngữ - Ái	Hoá - Chung	Hoá - Sơn
	4	Sinh - Trang	Sử - Hoa	Địa - Oanh	Sử - M.Hà	Ngoại ngữ - Hà	Địa - Sử	Toán - Đại	Hoá - Sơn	Ngoại ngữ - Sương	Thế dục - Hoàn
	5										Sử - Hằng.sử
6	1	Sử - Hoa	GDQP - Bình	lý - Huyền.L	GDCD - Trung	Văn - Lưu	lý - Hồng.L	Thế dục - Hoàn	Toán - Lâm	Toán - Hà.T	Toán - Đại
	2	Toán - Hà.T	Toán - Hòa.T	Văn - Lưu	Toán - Lâm	Toán - Đại	Ngoại ngữ - Ngọc	GDQP - Bình	Tin học - Thảo	Sử - Hằng.sử	Thế dục - Hoàn
	3	Toán - Hà.T	Thế dục - Anh.TD	Toán - Hòa.T	Công nghệ - Hiền	GDCD - Trung	Ngoại ngữ - Ngọc	Toán - Đại	Sử - Hoa	Văn - Lưu	GDQP - Bình
	4	Thế dục - Anh.TD	lý - Huyền.L	Toán - Hòa.T	GDQP - Bình	Ngoại ngữ - Hà	GDCD - Trung	Toán - Đại	Thế dục - Hoàn	Văn - Lưu	lý - Hồng.L
	5										
7	1	Ngoại ngữ - Sương	Thế dục - Anh.TD	Sử - M.Hà	Văn - Tâm	lý - Hồng.L	Công nghệ - Dung	Thế dục - Hoàn	Văn - Lan.V	Toán - Hà.T	Tin học - Thảo
	2	Ngoại ngữ - Sương	lý - Huyền.L	Văn - Lưu	Văn - Tâm	Địa - Oanh	lý - Hồng.L	Toán - Đại	Ngoại ngữ - Ái	lý - Phiên	Sử - Hằng.sử
	3	lý - Phiên	Tin học - Tú	Thế dục - Anh.TD	Địa - Oanh	Công nghệ - Dung	Toán - Hà.T	Hoá - Sơn	Thế dục - Hoàn	GDQP - Bình	Toán - Đại
	4	GDQP - Bình	Hoá - Chung	Ngoại ngữ - Sương	lý - Huyền.L	Sử - Hằng.sử	Ngoại ngữ - Ngọc	Công nghệ - Hy	Hoá - Sơn	Tin học - Văn.T	Toán - Đại
	5	SHL - Chung	SHL - Hòa.T	SHL - Sương	SHL - M.Hà	SHL - Lưu	SHL - Tâm	SHL - Sửu	SHL - Lan.V	SHL - Văn.T	SHL - Ngân

Trường THPT CỬA LÒ
Năm học 2022 - 2023
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Số 12

Thực hiện từ ngày 30 tháng 01 năm 2023

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 30 tháng 01 năm 2023

THỨ	TIẾT	11A1 (Nguyễn)	11A2 (Hằng.S)	11A3 (Hằng.V)	11C (Cẩm)	11D1 (Giang)	11D2 (Mơ)	11D3 (Tuyết.H)	11D4 (V.Hạnh)	11T1 (Hương)	11T2 (Huệ)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	Toán - Nguyệt	Sinh - Hằng.S	Văn - Hằng.V	Địa - Cẩm	Văn - Giang	Văn - Mơ	Hoá - Tuyết.H	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Huệ
	3	Toán - Nguyệt	Công nghệ - Nga	Văn - Hằng.V	Hoá - Sơn	Hoá - Tuyết.H	Văn - Mơ	lý - Hiền	Công nghệ - Phiên	Hoá - Hoà.H	Toán - Hải.T
	4	Tin học - Văn.T	lý - Hy	Thể dục - Hải	Văn - Giang	Công nghệ - Hiền	Hoá - Tuyết.H	Văn - Hằng.V	GDCD - Hoà.CD	Toán - Nguyệt	Toán - Hải.T
	5	Hoá - Sơn	Ngoại ngữ - Huệ	GDCD - Hoà.CD	Văn - Giang	Ngoại ngữ - Sương	Địa - Oanh	Văn - Hằng.V	Địa - Huyền.Đ	Toán - Nguyệt	Hoá - Tuyết.H
3	1	Sinh - An	Tin học - Thảo	Địa - Oanh	Địa - Cẩm	Thể dục - Định	Văn - Mơ	Ngoại ngữ - Hà	Toán - Lâm	Toán - Nguyệt	Hoá - Tuyết.H
	2	Địa - Oanh	Thể dục - Định	Sinh - Hằng.S	Ngoại ngữ - Hà	lý - Hiền	Văn - Mơ	Hoá - Tuyết.H	Toán - Lâm	Toán - Nguyệt	Sử - Hằng.sử
	3	Toán - Nguyệt	Toán - Hoàng	Tin học - Thảo	Hoá - Sơn	Sử - Hằng.sử	Thể dục - Định	Tin học - Tú	Hoá - Tuyết.H	Văn - Mơ	Sinh - An
	4	Ngoại ngữ - Linh.A	Hoá - Sơn	Toán - Mai	Văn - Giang	Ngoại ngữ - Sương	Toán - Lâm	Thể dục - Định	Tin học - Tú	Hoá - Hoà.H	Địa - Cẩm
	5	Ngoại ngữ - Linh.A	Văn - Chương	Hoá - Tuyết.H	Sinh - An	Văn - Giang	Toán - Lâm	Toán - Mai	Văn - Mơ	Ngoại ngữ - Hương	lý - Hiền
4	1	Ngoại ngữ - Linh.A	lý - Hy	Văn - Hằng.V	Thể dục - Hoàn	Thể dục - Định	GDCD - Hoà.CD	Sử - Hằng.sử	Công nghệ - Phiên	Sinh - An	lý - Hiền
	2	Thể dục - Định	Ngoại ngữ - Huệ	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Sinh - An	Toán - Huân	Ngoại ngữ - T.Anh	Văn - Hằng.V	Sử - Hằng.sử	Công nghệ - Cường	Công nghệ - Hiền
	3	Tin học - Văn.T	Toán - Hoàng	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Văn - Giang	Toán - Huân	Công nghệ - Nga	Địa - Huyền.Đ	Thể dục - Định	Thể dục - Hải	GDCD - Hoà.CD
	4	Văn - Hằng.V	Toán - Hoàng	Sử - Hằng.sử	Công nghệ - Nga	Văn - Giang	Tin học - Tú	Thể dục - Định	lý - Hiền	lý - Cường	Tin học - Thảo
	5	Văn - Hằng.V	Tin học - Thảo	lý - Cường	Sử - Hằng.sử	Văn - Giang	lý - Hy	Công nghệ - Phiên	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Tin học - Văn.T	Ngoại ngữ - Huệ
5	1	lý - Cường	Hoá - Sơn	Sinh - Hằng.S	GDCD - Hoà.CD	Ngoại ngữ - Sương	Ngoại ngữ - T.Anh	Toán - Mai	Hoá - Tuyết.H	Văn - Mơ	Toán - Nguyệt
	2	Công nghệ - Cường	lý - Hy	Công nghệ - Nga	Thể dục - Hoàn	Ngoại ngữ - Sương	Hoá - Tuyết.H	lý - Hiền	Tin học - Tú	Văn - Mơ	Toán - Nguyệt
	3	Sử - Hằng.sử	Công nghệ - Nga	Toán - Mai	lý - Hy	Sinh - An	Địa - Oanh	GDCD - Hoà.CD	Văn - Mơ	Thể dục - Hải	Văn - Chương
	4	Ngoại ngữ - Linh.A	Văn - Chương	Toán - Mai	Tin học - Tú	Hoá - Tuyết.H	lý - Hy	Sinh - An	Văn - Mơ	Hoá - Hoà.H	Công nghệ - Hiền
	5	Hoá - Sơn	Văn - Chương	Địa - Oanh	Toán - Mai	Địa - Cẩm	Công nghệ - Nga	Ngoại ngữ - Hà	Sinh - An	lý - Cường	Hoá - Tuyết.H
6	1	Văn - Hằng.V	Ngoại ngữ - Huệ	lý - Cường	Sử - Hằng.sử	GDCD - Hoà.CD	Thể dục - Định	Toán - Mai	Sinh - An	Địa - Huyền.Đ	Tin học - Thảo
	2	Thể dục - Định	GDCD - Hoà.CD	Văn - Hằng.V	Ngoại ngữ - Hà	Công nghệ - Hiền	Sinh - An	Toán - Mai	Địa - Huyền.Đ	lý - Cường	Thể dục - Hải
	3	GDCD - Hoà.CD	Toán - Hoàng	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Ngoại ngữ - Hà	Tin học - Thảo	Toán - Lâm	Sinh - An	Thể dục - Định	Ngoại ngữ - Hương	Ngoại ngữ - Huệ
	4	Công nghệ - Cường	Thể dục - Định	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Toán - Mai	Toán - Huân	Toán - Lâm	Văn - Hằng.V	lý - Hiền	Sử - Hằng.sử	Ngoại ngữ - Huệ
	5	lý - Cường	Sinh - Hằng.S	Tin học - Thảo	Toán - Mai	Toán - Huân	Sử - Hằng.sử	Ngoại ngữ - Hà	Ngoại ngữ - V.Hạnh	GDCD - Hoà.CD	Sinh - An
7	1	Hoá - Sơn	Địa - Oanh	Hoá - Tuyết.H	Toán - Mai	Sinh - An	Tin học - Tú	Công nghệ - Phiên	Ngoại ngữ - V.Hạnh	Tin học - Văn.T	lý - Hiền
	2	Toán - Nguyệt	Hoá - Sơn	Thể dục - Hải	Công nghệ - Nga	Tin học - Thảo	Ngoại ngữ - T.Anh	Tin học - Tú	Toán - Lâm	Sinh - An	Văn - Chương
	3	Sinh - An	Sử - Hằng.sử	Toán - Mai	lý - Hy	lý - Hiền	Ngoại ngữ - T.Anh	Ngoại ngữ - Hà	Toán - Lâm	Công nghệ - Cường	Văn - Chương
	4	lý - Cường	Ngoại ngữ - Huệ	Công nghệ - Nga	Tin học - Tú	Địa - Cẩm	Sinh - An	Địa - Huyền.Đ	Văn - Mơ	Ngoại ngữ - Hương	Thể dục - Hải

Trường THPT CỬA LÒ
Năm học 2022 - 2023
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Số 12

Thực hiện từ ngày 30 tháng 01 năm 2023

	5	SHL - Nguyệt	SHL - Hằng.S	SHL - Hằng.V	SHL - Cẩm	SHL - Giang	SHL - Mơ	SHL - Tuyết.H	SHL - V.Hạnh	SHL - Hương	SHL - Huệ
--	---	--------------	--------------	--------------	-----------	-------------	----------	---------------	--------------	-------------	-----------

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 30 tháng 01 năm 2023

THỨ	TIẾT	12A1.1 (Hằng.L)	12A1.2 (Văn.H)	12A2.1 (Trang)	12A2.2 (Nga)	12D1.1 (Trà)	12D1.2 (Huyền.Đ)	12D2.1 (Dương)	12D2.2 (Hồng.V)	12D3.1 (Ái)	12D3.2 (Ngọc)
2	1	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	lý - Hằng.L	Hoá - Văn.H	Sinh - Trang	lý - Nga	Văn - Trà	Địa - Huyền.Đ	Văn - Dương	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - Ái	Ngoại ngữ - Ngọc
	3	Địa - Huyền.Đ	Công nghệ - Hằng.L	Hoá - Văn.H	Văn - Trà	Ngoại ngữ - Hương	Thế dục - Hải	Văn - Dương	Văn - Hồng.V	lý - Huyền.L	Sinh - Trang
	4	Sinh - Hằng.S	Văn - Hồng.V	lý - Nga	Văn - Trà	Hoá - Hoà.H	Ngoại ngữ - Huệ	lý - Hồng.L	Địa - Cẩm	Sử - M.Hà	Địa - Huyền.Đ
	5	Ngoại ngữ - Hương	Văn - Hồng.V	Ngoại ngữ - Ngân	Địa - Cẩm	lý - Hồng.L	Hoá - Hoà.H	Sinh - Trang	Sử - M.Hà	Văn - Dương	lý - Huyền.L
3	1	Toán - Thi.T	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Thế dục - Anh.TD	Văn - Trà	GDCD - Trung	lý - Huyền.L	GDQP - Hoàn	Hoá - Hoà.H	Văn - Dương	Văn - Hồng.V
	2	Toán - Thi.T	Sử - Hoa	Văn - Dương	Thế dục - Anh.TD	Ngoại ngữ - Hương	GDCD - Trung	Sử - M.Hà	Sinh - Trang	Hoá - Hoà.H	Văn - Hồng.V
	3	Sinh - Hằng.S	Thế dục - Anh.TD	Sinh - Trang	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - Hương	Văn - Trà	Hoá - Hoà.H	Địa - Cẩm	Ngoại ngữ - Ái	Toán - Hiền
	4	Ngoại ngữ - Hương	Văn - Hồng.V	GDQP - Hoàn	Sử - M.Hà	Sinh - Hằng.S	Văn - Trà	Văn - Dương	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - Ái	Toán - Hiền
	5	Văn - Hồng.V	Sinh - Hằng.S	Sử - M.Hà	Địa - Cẩm	Văn - Trà	Công nghệ - Huyền.L	Văn - Dương	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Toán - Hiền	Sinh - Trang
4	1	Công nghệ - Hằng.L	Thế dục - Anh.TD	Hoá - Văn.H	lý - Nga	Toán - Phú	Tin học - Văn.T	Thế dục - Hải	lý - Hồng.L	lý - Huyền.L	Ngoại ngữ - Ngọc
	2	lý - Hằng.L	Tin học - Tú	Tin học - Thảo	Toán - Phú	Sử - Hoa	Địa - Huyền.Đ	Công nghệ - Huyền.L	GDCD - Hoà.CD	Thế dục - Hải	Ngoại ngữ - Ngọc
	3	Hoá - Văn.H	Địa - Sứ	Toán - Hòa.T	Toán - Phú	Công nghệ - Hằng.L	Ngoại ngữ - Huệ	Ngoại ngữ - Ngân	Tin học - Tú	Tin học - Thảo	GDQP - Hoàn
	4	Thế dục - Anh.TD	lý - Hằng.L	Toán - Hòa.T	Hoá - Văn.H	Địa - Huyền.Đ	Ngoại ngữ - Huệ	Tin học - Văn.T	GDQP - Hoàn	Địa - Sứ	Thế dục - Hải
	5	Địa - Huyền.Đ	Hoá - Văn.H	Ngoại ngữ - Ngân	Công nghệ - Nga	lý - Hồng.L	Toán - Phú	Địa - Sứ	Công nghệ - Huyền.L	GDCD - Hoà.CD	Sử - Hoa
5	1	Toán - Thi.T	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Văn - Dương	Toán - Phú	Thế dục - Hải	Văn - Trà	Sử - M.Hà	Văn - Hồng.V	Hoá - Hoà.H	Tin học - Tú
	2	Sử - Hoa	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Văn - Dương	GDCD - Trung	Toán - Phú	Văn - Trà	Toán - Thi.T	Thế dục - Hải	Sinh - Trang	GDCD - Hoà.CD
	3	Văn - Hồng.V	Địa - Sứ	GDCD - Trung	Tin học - Tú	Toán - Phú	Sử - Hoa	Toán - Thi.T	Địa - Cẩm	GDQP - Hoàn	Hoá - Hoà.H
	4	Văn - Hồng.V	Toán - Thi.T	lý - Nga	Địa - Cẩm	Văn - Trà	Sinh - Hằng.S	Thế dục - Hải	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - Ái	Toán - Hiền
	5	GDCD - Trung	GDCD - Hoà.CD	Địa - Sứ	Sinh - Hằng.S	Văn - Trà	Toán - Phú	Hoá - Hoà.H	Sinh - Trang	Toán - Hiền	Văn - Hồng.V
6	1	Toán - Thi.T	Hoá - Văn.H	Toán - Hòa.T	Thế dục - Anh.TD	Sinh - Hằng.S	Thế dục - Hải	Ngoại ngữ - Ngân	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Công nghệ - Hằng.L	Ngoại ngữ - Ngọc
	2	Hoá - Văn.H	lý - Hằng.L	Thế dục - Anh.TD	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Ngoại ngữ - Hương	Sinh - Hằng.S	Ngoại ngữ - Ngân	lý - Hồng.L	Toán - Hiền	lý - Huyền.L
	3	lý - Hằng.L	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Hoá - Văn.H	GDQP - Hoàn	Địa - Huyền.Đ	lý - Huyền.L	Toán - Thi.T	Thế dục - Hải	Toán - Hiền	Công nghệ - Hồng.L
	4	Ngoại ngữ - Hương	Sinh - Hằng.S	Ngoại ngữ - Ngân	Hoá - Văn.H	Toán - Phú	Sử - Hoa	Toán - Thi.T	Toán - Hiền	Văn - Dương	Thế dục - Hải
	5	Ngoại ngữ - Hương	Toán - Thi.T	Ngoại ngữ - Ngân	Toán - Phú	Sử - Hoa	Ngoại ngữ - Huệ	GDCD - Trung	Toán - Hiền	Văn - Dương	Địa - Huyền.Đ
7	1	Hoá - Văn.H	lý - Hằng.L	lý - Nga	Văn - Trà	Thế dục - Hải	GDQP - Định	Ngoại ngữ - Ngân	Hoá - Hoà.H	Địa - Sứ	Địa - Huyền.Đ
	2	Thế dục - Anh.TD	GDQP - Định	Địa - Sứ	Ngoại ngữ - N.Hạnh	Hoá - Hoà.H	Toán - Phú	Sinh - Trang	Toán - Hiền	Sử - M.Hà	Văn - Hồng.V
	3	Tin học - Thảo	Toán - Thi.T	Công nghệ - Huyền.L	Ngoại ngữ - N.Hạnh	GDQP - Định	Toán - Phú	lý - Hồng.L	Toán - Hiền	Thế dục - Hải	Hoá - Hoà.H
	4	GDQP - Định	Toán - Thi.T	Toán - Hòa.T	Sinh - Hằng.S	Tin học - Thảo	Hoá - Hoà.H	Địa - Sứ	Văn - Hồng.V	Sinh - Trang	Toán - Hiền
	5	SHL - Hằng.L	SHL - Văn.H	SHL - Trang	SHL - Nga	SHL - Trà	SHL - Huyền.Đ	SHL - Dương	SHL - Hồng.V	SHL - Ái	SHL - Ngọc

Trường THPT CỬA LÒ
Năm học 2022 - 2023
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Số 12

Thực hiện từ ngày 30 tháng 01 năm 2023